

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT THẠCH THẮT

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THPT THẠCH THẮT
GIAI ĐOẠN 2025-2030**

HÀ NỘI – NĂM 2024



Số: 20/KH-THPTTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2024

CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT THẠCH THẮT
GIAI ĐOẠN 2025 -2030 VÀ TẦM NHÌN 2035

Để thực hiện đường lối đổi mới giáo dục, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quan trọng như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa Giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ban hành chương trình GDPT 2018. Thực hiện Nghị Quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Thạch Thất, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường THPT Thạch Thất nhiệm kỳ 2020-2025... đòi hỏi phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường trong từng thời kỳ, từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Trường THPT Thạch Thất thành lập năm 1966. Trong những năm vừa qua trường đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ trong công cuộc đổi mới cùng đất nước với nhiều thử thách, khó khăn nhưng cũng rất nhiều thuận lợi. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững, ngày càng trưởng thành, đã đang và sẽ trở thành một nhà trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của nhân dân trên địa bàn huyện Thạch Thất và các vùng lân cận.

Trải qua gần 60 năm xây dựng và phát triển, với những thành tích tốt đẹp đã đạt được cùng những đóng góp to lớn trong sự nghiệp trồng người, trường THPT Thạch Thất đã đạt thành tích nhiều năm liền là Tập thể Lao động xuất sắc, được nhận nhiều phần thưởng cao quý như Bằng khen của Thủ tướng, Huân chương Lao động hạng III năm 1966; hạng Nhì năm 2001...Nhiều cá nhân và các tổ chức đoàn thể được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở, được tặng nhiều Bằng khen của các cấp; là trường đạt Chuẩn quốc gia vào năm 2020 và sẽ được đánh giá lại vào năm 2025.

Trên cơ sở đó, Trường THPT Thạch Thất xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2025 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2035 như là sự tiếp nối chiến lược phát triển nhà trường của các giai đoạn trước đây. Kế hoạch nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo

viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược phát triển của trường THPT Thạch Thất là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện chính sách của Chính phủ, nhiệm vụ của ngành về đổi mới giáo dục phổ thông, cùng các trường THPT xây dựng ngành giáo dục Hà Nội phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập quốc tế.

Phần I.

PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh quốc tế và khu vực

Trong điều kiện toàn cầu hóa, kinh tế phát triển và cuộc cách mạng 4.0, các nước phát triển như Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản, Úc,... đã có một nền giáo dục tiên tiến và phát triển, môi trường học tập tốt và nhiều cơ hội phát triển đã thu hút các học sinh, sinh viên giỏi trên khắp thế giới. Hình thức dạy học linh hoạt trực tiếp, trực tuyến ở trên toàn thế giới. Đây là cơ hội và cũng là thách thức lớn đối với giáo dục Việt Nam. Đông Nam Á, là khu vực chủ yếu gồm các nước có nền kinh tế đang phát triển, do đó cũng đang dốc sức đầu tư cho giáo dục rất nhiều. Trong đó phải kể đến một số nước có nền giáo dục tương đối phát triển, thu hút nhiều du học sinh nước ngoài như Singapo, Thái Lan, Malaysia,.. Tình hình giáo dục quốc tế và khu vực như vậy đặt giáo dục Việt Nam nói chung và giáo dục ở từng địa phương nói riêng, trong đó có trường THPT Thạch Thất trước những cơ hội và thách thức, do đó việc thực hiện đổi mới trong giáo dục cũng như cách thức quản trị nhà trường là vấn đề cấp thiết. Để thực hiện được nhiệm vụ này, cần xây dựng một bản kế hoạch chiến lược đúng đắn.

2. Bối cảnh trong nước

Kinh tế của Đất nước ngày càng phát triển ổn định, bền vững. Đảng và nhà nước coi đầu tư cho giáo dục là quốc sách hàng đầu. Mục tiêu đổi mới giáo dục hướng tới xây dựng một nền giáo dục hiện đại, đủ sức gia nhập nền giáo dục thế giới. Chính sách mở cửa của giáo dục đã, đang và sẽ tạo ra nhiều cơ hội và thách thức với ngành. Các loại hình giáo dục trở nên đa dạng, phong phú và dân chủ hơn: giáo dục công lập, bên cạnh đó là nhiều loại hình giáo dục mới: dân lập, tư thục, liên kết nước ngoài, trường Quốc tế... ở nhiều bậc học, cấp học. Cần huy động nguồn ngân sách rất lớn để đầu tư cho xây dựng trường học và trang thiết bị phục vụ dạy học,

Tình hình kinh tế - xã hội của Thành phố Hà Nội trong những năm gần đây có bước phát triển nhanh, tốc độ tăng trưởng ổn định, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. Các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, đầu tư đúng hướng đối với giáo dục và đào tạo. Thành phố đã huy động tốt nhất mọi nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục. Thạch Thất là một vùng địa linh, nhân kiệt có truyền thống hiếu học; con người nơi đây cần cù, chịu khó, thông minh, sáng tạo, có ý chí phấn đấu rèn luyện để lập thân, lập nghiệp góp phần xây dựng quê hương. Mặt khác nằm ở sát trục Đại lộ Thăng Long và huyện Thạch Thất có khu Công nghệ cao Hòa Lạc, và nhiều trường Đại học chuyển về huyện như: Đại học Quốc Gia Hà Nội; Đại học FPT...; Huyện Thạch Thất có nhiều tiềm năng để phát triển kinh tế. Điều đó đặt ra yêu cầu cấp thiết với giáo dục chất lượng cao của huyện nhà. Huyện có 05 trường THPT công lập, 03 trường THPT tư thục đóng trên địa bàn huyện; 01 Trường THPT thuộc Đại học giáo dục- Đại học Quốc gia Hà Nội, chất lượng và qui mô ngày càng lớn mạnh, sự nghiệp giáo dục được khẳng định, tạo uy tín, niềm tin của nhân dân

trong và ngoài huyện, có sự chăm lo, cạnh tranh về chất lượng đầu vào tuyển sinh và chất lượng giáo dục toàn diện.

Tình hình thực tế này đòi hỏi nhà trường phải có chiến lược hợp lý để thu hút những học sinh khá, giỏi vào học tại trường, vừa đáp ứng yêu cầu nguồn lực con người trong thời kỳ mới đồng thời khẳng định được thương hiệu của nhà trường trong hệ thống giáo dục của Thành phố Hà Nội và huyện Thạch Thất.

I. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện tại là: Tổng số 105 người, Ban giám hiệu 3 người, giáo viên đứng lớp 90 người, nhân viên hành chính 12 người;

Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 20 thạc sĩ (Ban giám hiệu có 03 đồng chí đạt trình độ thạc sĩ), hiện tại đang có 08 đồng chí trình độ Trung cấp lý luận chính trị. Đảng bộ nhà trường có 48 đảng viên.

1.2. Học sinh, chất lượng giáo dục

Hiện nay nhà trường có tổng số 45 lớp, với 2044 em học sinh, đa số các em thuộc khu vực nông thôn.

Chất lượng học sinh trong năm học 2022- 2023:

STT	Nội dung	Tổng số	Chia theo khối lớp		
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	2063	675	698	690
1	Tốt	2032	657	689	686
	(tỷ lệ so với tổng số)	0,98	97,33	98,71	99,42
2	Khá	25	15	6	4
	(tỷ lệ so với tổng số)	1,21	2,22	0,86	0,58
3	Trung bình/Đạt	6	3	3	0
	(tỷ lệ so với tổng số)	0,43	0,59	0,43	0
4	Yếu	0	0	0	0
	(tỷ lệ so với tổng số)	0,00	0	0	0
II	Số học sinh chia theo học lực	2063	675	698	690
1	Giỏi/ Tốt	1532	393	544	595
	(tỷ lệ so với tổng số)	74,26	58,22	77,94	86,23
2	Khá	527	278	154	95
	(tỷ lệ so với tổng số)	25,55	41,19	22,06	13,77

3	Trung bình/ Đạt	4	4	0	0
	(tỷ lệ so với tổng số)	0,19	0,59	0	0
4	Yếu	0	0	0	0
	(tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
5	Kém	0	0	0	0
	(tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
III	Tổng hợp kết quả cuối năm				
1	Lên lớp	2063	675	698	690
	(tỷ lệ so với tổng số)	100%	100%	100%	100%
a	Học sinh giỏi/ Tốt	1532	393	544	595
	(tỷ lệ so với tổng số)	74,26	58,22	77,94	86,23
b	Học sinh tiên tiến	527	278	154	95
	(tỷ lệ so với tổng số)	25,55	41,19	22,06	13,77
2	Thi lại	0			
	(tỷ lệ so với tổng số)	0			
3	Lưu ban	0			
	(tỷ lệ so với tổng số)	0			
4	Chuyển trường đến/đi	3/3	01/3	2/0	0/0
	(tỷ lệ so với tổng số)				
	(Tỷ lệ so với tổng số)				
IV	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng	615			615
	(tỷ lệ so với tổng số)				89%
V	Số học sinh nam/số học sinh nữ	911/1152	310/365	312/379	283/407
VI	Số học sinh dân tộc thiểu số	19	8	7	4

Kết quả HSG Thành phố các môn văn hóa

Năm học	Thi HSGTP	Thi KHKT	Tốt nghiệp THPT	Tỷ lệ ĐH
2021-2022	16	1	99,8%	
2022-2023	21	2	100%	
2023-2024	25	1	100%	

Kết quả GVG Thành phố các môn văn hóa, các cuộc thi khác và danh hiệu thi đua:

Năm học	Thi GVDGTP	Thi CNTT	Viết SKKN	CSTĐCS	Bằng khen cấp TP	Bằng khen cấp bộ
2020-2021			20	15	1	
2021-2022	1		19	15		1
2022-2023	1	4	20	11		

1.3. Cơ sở vật chất

Khuôn viên nhà trường có diện tích 21.028,8m². Có tường rào kiên cố, kiến trúc hiện đại, đảm bảo an toàn; có cổng trường và các cổng phụ kiên cố, thiết kế đẹp. Có sân chơi rộng rãi, sử dụng tốt cho các hoạt động lớn và học sinh học thể dục thể thao. Sân trường được bê tông hoá lát gạch, có hệ thống cây xanh đẹp, có hệ thống bồn hoa; Hệ thống cây xanh không ngừng được cải thiện.

Hệ thống các phòng học gồm 2 dãy nhà 4 tầng, 2 khu nhà để xe giáo viên và học sinh; Trường có 24 phòng học, 3 phòng bộ môn Vật lý, Hóa học và Sinh học; theo qui định chuẩn cấp độ 1: Có hệ thống điện chiếu sáng và quạt điện được trang bị đầy đủ; 2 phòng thực hành Tin, 2 phòng dạy tiếng Anh; có phòng truyền thông, Có đầy đủ phòng chức năng cho Ban giám hiệu, kế toán, văn thư, thủ quỹ, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM; Có 01 phòng họp, được trang bị đầy đủ các thiết bị tối thiểu. Trường có công trình vệ sinh công cộng riêng cho giáo viên, học sinh, đảm bảo vệ sinh môi trường; có công trình nước sạch cấp đủ nước uống và sử dụng hàng ngày cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Điểm mạnh

2.1. Công tác quản trị và điều hành của Ban giám hiệu

Ban giám hiệu là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Trong công tác quản trị, chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. 100% CBQL có trình độ trên chuẩn. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Trường là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có khát vọng xây dựng nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, 100% đạt chuẩn, có 20% giáo viên có trình độ trên chuẩn.

Cán bộ, giáo viên luôn chấp hành tốt kỷ luật lao động, qui chế chuyên môn. Năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Độ tuổi đa số là giáo viên đến độ chín của tuổi nghề năng động nhiệt huyết.

2.3. Chất lượng giáo dục

Tỉ lệ học sinh giỏi toàn diện, học sinh có hạnh kiểm tốt đạt cao và ổn định hàng năm. Chất lượng thi THPT đạt 100%; hàng năm và có học sinh thi ĐH đạt điểm cao đỗ vào các trường ĐH top đầu.

Công tác bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm đúng mức, có kết quả cao, ổn định trên 70%.

2.4. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

2.5. Thành tích nổi bật

Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục Thủ đô, huyện Thạch Thất, được học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy.

Trong những năm học gần đây nhà trường luôn đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến và tập thể xuất sắc; Đảng bộ nhà trường hoàn thành tốt, và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn là đơn vị hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của huyện và ngành giáo dục.

3. Điểm hạn chế

3.1. Việc tổ chức quản trị, điều hành của Ban giám hiệu

Một số cán bộ quản lý tính bao quát công việc có khi chưa đầy đủ.

Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, phân công công tác có lúc chưa thực sự phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên, nhân viên.

3.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giảng dạy, giáo dục học sinh, còn có tâm lý ngại đổi mới.

Trình độ ngoại ngữ còn thấp, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin hạn chế đây là trở ngại rất lớn trong việc tiếp cận những đổi mới trong công nghệ giáo dục của khu vực và trên thế giới.

Việc tự học, tự bồi dưỡng còn có nhiều hạn chế. Cập nhật thông tin, tri thức trên các phương tiện truyền thông còn yếu, đặc biệt là tìm kiếm trên mạng internet. Các kỹ năng mềm trong giáo dục còn hạn chế.

Một bộ phận giáo viên tính ổn định công việc chưa cao, hoàn cảnh khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ tới công tác.

3.3. Chất lượng học sinh

Điểm tuyển sinh đầu vào lớp 10 tăng dần năm:

Năm học	Điểm chuẩn	Ghi chú
2019 - 2020	33.0	Thi 4 môn
2020 - 2021	30,75	Thi 4 môn
2021 - 2022	37.25	Thi 4 môn
2022 - 2023	28,5	Thi 3 môn
2023 - 2024	33	Thi 3 môn

Chất lượng chưa đồng đều, một bộ phận học sinh có ý thức yếu, kém trong học tập và rèn luyện. Nhiều học sinh còn hạn chế về kỹ năng mềm.

3.4. Cơ sở vật chất

Mặc dù là sơ sở mới nhưng hệ thống các phòng học của học sinh như phòng bộ môn, các phòng chức năng được làm trước khi có thông tư 18 của Bộ giáo dục và Đào tạo do vậy trường vẫn còn thiếu các phòng bộ môn, các phòng KHTN, KHXH, phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật. Trang thiết bị và đồ dùng dạy học còn thiếu, không đồng bộ.

Thư viện nhà trường hiện tại không đáp ứng theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ giáo dục đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

4. Thời cơ và thuận lợi

Luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể; đặc biệt là sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo trực tiếp của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, huyện Thạch Thất.

Nhà trường là cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống dạy tốt, học tốt gần 60 năm, là địa chỉ giáo dục tin cậy của học sinh và nhân dân địa phương. Trong nhiều năm liền luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, kế hoạch.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm tốt, đáp ứng nhanh với nhu cầu đổi mới và hội nhập.

Nhu cầu đòi hỏi nguồn nhân lực giáo dục chất lượng cao là rất lớn và ngày càng tăng. Thời đại công nghệ 4.0 được ứng dụng nhanh vào trường học giúp chuyển đổi số trong giáo dục của nhà trường thích ứng linh hoạt với tình hình dịch bệnh phức tạp.

5. Thách thức

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, kỹ năng mềm để giáo dục cho học sinh, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Các trường THPT trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

6. Xác định các vấn đề ưu tiên

Xây mới thêm 03 phòng học lý thuyết; 09 phòng học bộ môn; xây mới khu hiệu bộ; thư viện (Đã có quyết định đầu tư, dự kiến thực hiện tháng 5 năm 2024)

Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản trị, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

Tham mưu với Sở Giáo dục và đào tạo Hà Nội để đảm bảo đủ số lượng giáo viên, nhân viên. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

với định hướng đáp ứng yêu cầu chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

Đảm bảo đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất trong thực hiện nhiệm vụ, cũng như thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý.

Xây dựng và áp dụng chuẩn đầu ra vào việc đánh giá chất lượng hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy. Quan tâm công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Cần bổ sung về không gian mở cho thư viện theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ giáo dục đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

Quan tâm tổ chức đa dạng các hoạt động giáo dục tăng cường, chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập tiến tới hội nhập quốc tế. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn nghề cho học sinh. Tăng cường công tác tư vấn tâm lý, hỗ trợ học sinh.

Quản lý nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường phổ thông đạt chuẩn Quốc gia.

TR
UNG HO
THA
ps

Phần II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025 - 2030 VÀ TẦM NHÌN 2035

I. Định hướng chiến lược

1. Tầm nhìn

Là một trong những trường có chất lượng giáo dục toàn diện hàng đầu của huyện Thạch Thất là địa chỉ giáo dục uy tín, tin cậy cho phụ huynh, học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện; là nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới những tầm cao mới.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Nơi khởi nguồn cho tương lai của tuổi trẻ.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, sáng tạo, đổi mới, hợp tác, chia sẻ.

II. Mục tiêu, chỉ tiêu và phương châm hành động

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại; Hoàn thành mục tiêu giữ vững trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo. Phấn đấu đến năm 2025 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Mục tiêu cụ thể

Giáo dục cho học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học phổ thông, có kiến thức nền tảng để tiếp tục học lên cao hơn hoặc đi vào trực tiếp lao động sản xuất. Học sinh phát triển được những phẩm chất và năng lực theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông mới 2018. Biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học. Có nền nếp, ý thức tự giác, thật thà, thân thiện, hội nhập quốc tế và chia sẻ. Có phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống dân tộc và hiện đại.

3. Chỉ tiêu cụ thể

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

+ Đảm bảo đủ biên chế được giao về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên là 105 người. Trong đó Ban giám hiệu có 3 đồng chí, nhân viên 12 người.

+ Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

+ Giáo viên biết ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy và học tập; 50% giáo viên biết sử dụng ngoại ngữ. Có trên 25% GVĐG cấp Thành phố;

+ Có trên 30% cán bộ và giáo viên có trình độ thạc sỹ; 100% Cán bộ giáo viên trong nguồn quy hoạch lãnh đạo quản lý được đào tạo bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị và quản lý giáo dục.

+ Phân đầu 80% giáo viên đánh giá theo chuẩn đạt từ loại khá trở lên. 100% viên chức xếp loại HTTNV trở lên, trong đó có trên 15% xếp loại viên chức HTXS NV.

+ Trên 60 % viên chức là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- Học sinh

+ Qui mô trường lớp:

Tổng số lớp học phát triển ổn định 45 lớp, Tổng số học sinh trên 1800 đến 2025 học sinh. Đầu vào tuyển sinh lớp 10 ổn định điểm xét tuyển đứng top đầu huyện Thạch Thất và khu vực.

+ Chất lượng giáo dục văn hóa:

Trên 90 % học lực khá, giỏi (hơn 50% học lực giỏi)

Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 0,5% không có học sinh kém

Thi đỗ Đại học, Cao đẳng: Trên 80% số học sinh đăng ký dự thi, 20% học sinh học đào tạo nghề hoặc du học, xuất khẩu lao động

Thi học sinh giỏi Thành phố: tất cả các môn tham dự đều có giải, Thi KHKT cấp Thành phố hàng năm đều có ít nhất 01 giải.

Tỷ lệ lên lớp 99%; bỏ học dưới 1%

Tốt nghiệp THPT đạt 99 đến 100%; Điểm trung bình chung và các môn thi tốt nghiệp THPT bằng và cao hơn trung bình chung của Thành phố.

+ Chất lượng giáo dục đạo đức

Có 99% học sinh có hạnh kiểm (Kết quả rèn luyện) xếp loại khá, tốt.

Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các câu lạc bộ, hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện. 100% học sinh có sức khỏe tốt.

Đáp ứng được nhu cầu mong muốn của cha mẹ học sinh. Học sinh rèn thói quen cách tự học một cách chủ động sáng tạo.

- Cơ sở vật chất

Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

Trường sẽ sắp xếp lại để đảm bảo có đủ các phòng học, phòng bộ môn theo qui định: Có 27 phòng học kiên cố, bàn ghế đủ sử dụng, phục vụ; hệ thống điện chiếu sáng và quạt điện được trang bị đầy đủ và được tu sửa thường xuyên; 16 phòng học bộ môn: có 02 phòng thực hành Tin với 40 máy sử dụng tốt có kết nối mạng Internet, 2 phòng dạy tiếng Anh; 02 phòng thực hành Vật lý, 02 phòng thực hành Hóa học và 02 phòng thực hành Sinh học; 01 phòng âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, có 02 phòng KHXH, 01 phòng Công nghệ, có 01 kho để đồ dùng dạy học, thiết bị dạy học được bổ sung hàng năm; có phòng truyền thống, Có đầy đủ phòng chức năng cho Ban giám hiệu, kế toán, văn thư, thủ quỹ, 05 tổ bộ môn, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM; Có 01 phòng họp, được trang bị đầy đủ các thiết bị tối thiểu. Có 27 phòng học đã được trang bị máy chiếu hoặc tivi thông minh lắp cố định; Nhà trường đáp ứng được yêu cầu dạy học theo chương trình GDPT 2018. Thư viện phân đầu đạt chuẩn mức 2- Cần bổ sung cả về sách, tài liệu tham khảo, phần mềm quản lí, không gian mở cho thư viện theo yêu cầu

của Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ giáo dục đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, có đầy đủ tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập; có trang Website, email, zalo, facebook nội bộ phục vụ công tác của nhà trường.

Các phòng tin học, ngoại ngữ, thí nghiệm, thực hành được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại; 100% phòng học có máy chiếu hoặc ti vi cho giáo viên sử dụng.

Nhà tập đa năng, phòng học bộ môn đạt chuẩn; có các công trình vệ sinh đạt chuẩn. Hệ thống sân chơi, bãi tập phục vụ các môn TDTT, GDQPAN, các hoạt động giáo dục ngoài trời được trang bị đầy đủ.(Dự kiến xây mới 01 sân bóng đá 7 người; 02 sân bóng rổ; 02 sân bóng chuyền vào năm 2024)

Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh, Sạch, Đẹp, An toàn”; "Trường học thân thiện, an toàn, học sinh tích cực".

4. Phương châm hành động

Chất lượng giáo dục toàn diện là uy tín và danh dự của nhà trường.

III. Chương trình hành động

1. Tích cực đổi mới công tác quản lí giáo dục

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản trị, quản lý, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tạo động lực để cán bộ, giáo viên, nhân viên tự giác, tự chủ đối với hoạt động chuyên môn thông qua một cơ chế khoa học, chặt chẽ, lấy hiệu quả chuyên môn làm thước đo để đánh giá sự cống hiến và phân phối lợi ích.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa” trong nhà trường, nhằm tạo ra một cơ chế quản lý gọn, nhẹ, hiệu quả. Ứng dụng mạnh mẽ Công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục, sử dụng các phần mềm phục vụ quản lý nhân sự, quản lý điểm, xếp loại học sinh, quản lý thư viện, tài sản nhà trường, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong nhà trường.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; Thực hiện tốt các chủ trương về công khai chất lượng giáo dục, nguồn lực cho giáo dục, phát huy tác dụng của hoạt động giám sát xã hội về chất lượng và hiệu quả giáo dục; Thực hiện chế độ tài chính đúng quy định, chống các hiện tượng lạm thu, thu sai quy định.

Tích cực đổi mới, tăng cường công tác đảm bảo chất lượng, kiểm tra đánh giá. Kết hợp giữa kiểm tra có báo trước và kiểm tra đột xuất, tạo nề nếp chủ động trong dạy học và hoạt động thường xuyên, hạn chế hiện tượng đối phó trong hoạt động chuyên môn; đặc biệt công tác kiểm tra nội bộ trường học.

Quản lý tốt hoạt động dạy học, hoạt động dạy thêm học thêm, giáo dục tăng cường, giáo dục trải nghiệm; tăng cường quản lý chất lượng dạy học. Tăng cường quản lý hoạt động chuyên môn theo hướng chuyên sâu.

Thực hiện tốt công tác Kiểm định chất lượng Giáo dục. Công khai hóa kết quả kiểm định, thanh tra, kiểm tra đánh giá.

Xây dựng hệ thống website, facebook, zalo, email của nhà trường làm phương tiện cầu nối giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục

học sinh cũng như việc công khai các điều kiện dạy học, chất lượng giáo dục, các nguồn thu của nhà trường.

Tham mưu cho lãnh đạo địa phương để hỗ trợ nhà trường trong việc mở rộng Thư viện, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tranh thủ các nguồn lực cho phát triển nhà trường.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, các hội đồng tư vấn.

2. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, tận tâm, tận lực với học sinh, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Làm tốt công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bổ sung cán bộ trong quy hoạch, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ, giáo viên cốt cán làm động lực thúc đẩy chất lượng đội ngũ của nhà trường.

Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng nội bộ tích cực động viên, tạo môi trường thuận lợi để thu hút các cán bộ, giáo viên, nhân viên giỏi, có năng lực, tận tâm với nghề, yêu trường lớp.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể.

3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh theo chương trình GDPT 2018. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể; gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản. Đa dạng hoá các hoạt động giáo dục trong nhà trường linh hoạt hình thức dạy học và giáo dục bằng trực tiếp, trực tuyến, tạo điều kiện tối đa cho học sinh tham gia hoạt động để hình thành và phát triển các kỹ năng. Thí điểm mô hình giáo dục chất lượng cao có liên kết trong nước và nước ngoài.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn, BCH đoàn trường, công đoàn trường, Ban đại diện CMHS.

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Tăng cường huy động các nguồn lực tài trợ xã hội hoá đầu tư xây dựng CSVC, thiết bị công nghệ cho nhà trường. Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Phấn đấu để Thư viện đạt chuẩn mức 2.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất, tổ trưởng chuyên môn, văn phòng, kế toán, nhân viên thiết bị.

5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị, quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử,... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được các phần mềm phục vụ cho công việc, giảng dạy,... có kế hoạch để cán bộ, giáo viên, nhân viên tự làm đồ dùng dạy học, bài giảng điện tử, ngân hàng đề điện tử... Phủ sóng Wifi tới tận lớp học để phục vụ dạy và học.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể, các hội đồng tư vấn, giáo viên bộ môn tin học, giáo viên, nhân viên.

6. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn đơn vị văn hoá; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất nâng cao sức khoẻ và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường. Nguồn lực tài chính bao gồm: Ngân sách Nhà nước; ngoài ngân sách; Nguồn lực vật chất bao gồm: Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ; Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ thông tin phục vụ dạy và học. Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ chính khóa, trải nghiệm sáng tạo, các cuộc thi, ...

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban chấp hành Đoàn trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Giáo viên chủ nhiệm.

7. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường

Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường. Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, thu hút giáo viên, nhân viên giỏi, học sinh giỏi về trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban chấp hành Đoàn trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

Phần III: TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC, THEO ĐỐI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

I. Phổ biến kế hoạch chiến lược

1. Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030 và tầm nhìn đến 2035.

2. Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

II. Tổ chức điều hành

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng năm sát với tình hình thực tế của nhà trường. Xây dựng các giải pháp cụ thể để thực hiện kế hoạch chiến lược.

III. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

1. Từ năm 2024 đến năm 2025:

Xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp. Đánh giá kế hoạch chiến lược và đề ra biện pháp cải tiến chất lượng.

2. Từ năm 2025 đến năm 2027:

Trong năm 2025, hoàn thành xây mới thêm các phòng học lý thuyết, phòng học bộ môn, khu hiệu bộ, mở rộng không gian mở cho thư viện, trang bị hệ thống phần mềm, phát động phong trào tặng sách cho thư viện nhà trường, Thư viện đạt chuẩn mức 2.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện một cách quyết liệt đồng bộ. Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục mạnh của huyện và thành phố, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội. Hoàn thành mục tiêu công nhận lại trường chuẩn Quốc gia, trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và Chuẩn quốc gia mức độ 2.

3. Từ năm 2028 đến năm 2030:

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện một cách quyết liệt đồng bộ. Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”. Tổ chức đánh giá kế hoạch chiến lược và đề ra biện pháp cải tiến chất lượng.

4. Từ năm 2031 đến năm 2035:

Tiếp tục thực hiện sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường với hình ảnh hưởng tới: hiện đại - chất lượng tốt-có uy tín-hội nhập quốc tế.

IV. Phân công thực hiện

1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh nhà trường. Thành lập các hội



đồng tư vấn, Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Tổ chức xây dựng hệ thống các quy chế quản trị nhà trường có hiệu quả. Tham mưu Hội đồng trường kịp thời điều chỉnh, bổ sung, phê duyệt kế hoạch chiến lược.

2. Đối với các Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

3. Đối với các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học, làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục có hiệu quả trong nhà trường.

4. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện.

5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; đề xuất các giải pháp để thực hiện.

6. Đối với đội ngũ học sinh và cha mẹ học sinh

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên.

Tích cực tham gia vào hoạt động quản lý học sinh, các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia tích cực trong các hoạt động học tập và rèn luyện, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động ngoài giờ chính khóa,...

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Phần IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

Phê duyệt và tạo điều kiện tốt nhất cho nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch, chiến lược.

2. Đối với chính quyền địa phương và UBND huyện Thạch Thất

Thường xuyên quan tâm đến sự phát triển của trường THPT Thạch Thất, tạo điều kiện cơ chế chính sách, giúp nhà trường thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

Với truyền thống và sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và sự chỉ đạo, lãnh đạo của huyện Thạch Thất, của Sở GD&ĐT Hà Nội; sự đồng thuận của xã hội và phụ huynh học sinh, trường THPT Thạch Thất sẽ phát triển hơn nữa, đáp ứng sự kỳ vọng của các cấp lãnh đạo, nhân dân, địa phương và các vùng lân cận, đáp ứng tốt nhất mục tiêu đặt ra./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo);
- Cấp ủy, Ban giám hiệu, Chi bộ;
- Công đoàn, Đoàn trường;
- Ban ĐDCMHS trường;
- Tổ chuyên môn;
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- Lưu: VT;
- Website của trường.



Vũ Đức Vượng

